

Số: 51 /2020/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 15 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng
và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHOÁ XIV, KỶ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới
tiên tiến, tiết kiệm nước;*

*Xét Tờ trình số 2615/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát
triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa
bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 416/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2020 của
Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và
tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới
tiên tiến, tiết kiệm nước, bao gồm: Đầu tư xây dựng mới công trình tích trữ

nước, hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, kiên cố kênh mương đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới.

b) Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

2. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước

a) Nội dung chính sách hỗ trợ

Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được miễn tiền thuê đất khi nhà nước cho thuê đất xây dựng công trình; được hỗ trợ 100% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công theo dự toán được duyệt, mức hỗ trợ không quá 50 triệu đồng/công trình.

b) Điều kiện hỗ trợ

Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã.

Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước đảm bảo cấp nước, tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cho tối thiểu 03 thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở; được tất cả các thành viên hưởng lợi đồng thuận đóng góp phần kinh phí còn lại; tổ chức thủy lợi cơ sở tự quản lý, khai thác công trình sau đầu tư.

3. Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

a) Nội dung chính sách hỗ trợ

Hỗ trợ 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ không quá 40 triệu đồng/ha.

Hỗ trợ 50% chi phí để san phẳng đồng ruộng, mức hỗ trợ không quá 10 triệu đồng/ha.

b) Điều kiện hỗ trợ

Đối với cá nhân: Quy mô khu tưới phải đạt từ 0,1 ha trở lên; việc hỗ trợ cho cá nhân được thông qua tổ chức thủy lợi cơ sở.

Đối với tổ chức thủy lợi cơ sở: Quy mô khu tưới phải đạt từ 01 ha trở lên và phải có hợp đồng liên kết với hộ gia đình hoặc cá nhân trực tiếp sản xuất.

Hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phục vụ các loại cây trồng là cây chủ lực của tỉnh.

4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng kiên cố kênh mương

Hỗ trợ 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng), mức hỗ trợ không quá 300 triệu đồng/công trình.

5. Nguồn vốn, cơ chế, hồ sơ và thủ tục nhận hỗ trợ

a) Nguồn vốn hỗ trợ

Ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh thực hiện chính sách thông qua chương trình, dự án trực tiếp hoặc lồng ghép trong các chương trình, dự án có liên quan.

Ngân sách tỉnh và nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Cơ chế, hồ sơ và thủ tục hỗ trợ: Thực hiện theo Điều 8, Điều 9 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XIV, kỳ họp thứ mười lăm thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ